

Market Today: Tâm lý tích cực duy trì, thị trường mở rộng đà tăng

23/02/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,512.30	442.54	113.51
% ngày	0.59%	1.87%	0.44%
% tuần	1.35%	3.13%	1.53%
% tháng	2.68%	5.91%	3.49%
% năm	28.42%	85.33%	48.44%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	22,358	3,307	2,010
TB 1 tuần	23,075	2,884	1,644
TB 1 tháng	22,074	2,298	1,374
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,231.06	19.82	36.87
Bán	1,075.79	47.73	14.69
Giá trị ròng	155.27	-27.91	22.18
Độ rộng TT			
Mã Tăng	272	169	257
Mã Giảm	89	50	122
Không Đổi	64	135	524
Chỉ số chính			
P/E	17.14	20.86	23.51
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,964	481	1,447
LS Cổ tức	2.05%	3.55%	3.44%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục mở rộng đà tăng mặc dù có thu hẹp một phần đà tăng về cuối phiên. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.59% dừng tại 1512.3 điểm trong khi HNX-Index cùng chiều tăng 1.87%, Upcom-Index tăng 0.44%. Điểm trừ là giá trị giao dịch khớp lệnh sụt giảm so với phiên liền trước khi đạt 26,556 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Thị trường tăng điểm với sự đồng thuận tốt hơn của các lớp cổ phiếu tốt hơn như Dầu khí và Bất động sản, Hàng không, Ngân hàng đã quay lại đà tăng. Cụ thể có thể nêu tên như TPB (+2.7%), VPB (+1%), VJC (+3.8%) cùng với DXG (+4.1%), LDG (+6.8%), CEO (+5.1%), VRE (+1.2%)...tăng giá. Ngoài ra, nhóm Dầu khí và Phân bón ghi nhận mức tăng mạnh tại PVD (+4.5%), PVS (+9.9%), PVC (+9.9%), DPM (+7%), DCM (+7%)...

Khối ngoại mua ròng hơn 149 tỷ đồng trong đó DXG (73 tỷ), VJC (54 tỷ), VHM (50 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, họ bán ròng mạnh tại VNM (83 tỷ), PLX (50 tỷ), MSN (36 tỷ).

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index có thể sẽ hướng về mức kháng cự 1,535 điểm trong những phiên giao dịch tới. Đồng thời, dòng tiền đã lan tỏa đều giữa các nhóm cổ phiếu cho thấy dòng tiền chưa có dấu hiệu rút ra khỏi thị trường và cải thiện hơn so với tuần giao dịch trước. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh cho thấy chiến lược phù hợp giai đoạn này là nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để tăng tỷ trọng cổ phiếu trên 55% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU NÓNG

TVD - Daily 23/02/2022 9:00:00 AM Open 14.8, Hi 16.3, Lo 14.8, Close 15.9 (6.7%) Vol 829,900 LinReg = 15.21, LinReg = 15.21, LinReg = 15.21, MA3(Close,50) = 13.39, MA4(Close,20) = 13.94

PTKT: TVD

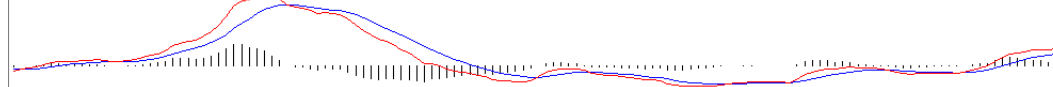
TVD đang hồi phục từ cận dưới của đường kênh giá tăng ngắn hạn. Đồng thời, TVD đang test khu vực cản quanh 16,000 đồng nếu vượt lên trên vùng này, TVD sẽ mở rộng đã tăng lên vùng 20,000-22,000

Hỗ trợ: 14,500 / 12,700

Kháng cự: 20,000 / 22,000



TVD - MACD(12,26) = 0.63, Signal(12,26,9) = 0.45



TVD - ADX(14) = 25.98, +DI = 38.82, -DI = 17.63



Created with AmiBroker - advanced charting and technical analysis software. <http://www.amibroker.com>

NBC - Daily 23/02/2022 9:00:00 AM Open 16.1, Hi 17.7, Lo 16.1, Close 17.4 (8.1%) MA2(Close,20) = 15.00, BBTTop(Close,20,2) = 18.05, BBBot(Close,20,2) = 11.95, MA1(Close,50) = 16.14

PTKT: NBC

NBC nổi bật với khối lượng tăng mạnh trên trung bình 20 phiên và đang hướng lên biên trên của dải Bollinger tương ứng vùng 18,200 đồng. Đường Bollinger vẫn đang đi ngang cho thấy đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy. Vùng 18,200 và xa hơn 21,000 đồng đang là kháng cự quan trọng cho NBC.

Hỗ trợ: 15,000 / 11,900

Kháng cự: 18,400 / 21,000



NBC - RSI(14) = 59.98



NBC - Volume = 833,400.00, MA(Volume,20) = 276,750.00



Created with AmiBroker - advanced charting and technical analysis software. <http://www.amibroker.com>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU NÓNG

HUT - Daily 23/02/2022 9:00:00 AM Open 25.5, Hi 27.6, Lo 25.4, Close 27.6 (10.0%) Vol 4,905,300 LinReg = 23.10, LinReg = 23.10, LinReg = 23.10, MA3(Close,50) = 20.84, MA4(Close,20) = 22.6

PTKT: HUT

HUT đang tiệm cận cận trên của Linear Regression tương ứng vùng 28,400 nên khả năng sẽ xuất hiện rung lắc kỹ thuật trong vài phiên tới. Chỉ báo MACD đang cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng dự kiến sẽ còn tiếp tục. Khu vực 22,800 đang là hỗ trợ mạnh cho nhịp điều chỉnh xảy ra.

Hỗ trợ: 22,800 / 20,000

Kháng cự: 28,400 / 30,000



VNA - Daily 23/02/2022 9:00:00 AM Open 32.2, Hi 34.4, Lo 32.2, Close 34.2 (5.2%) MA2(Close,20) = 27.41, BBTot(Close,20,2) = 34.92, BBTot(Close,20,2) = 19.89, MA1(Close,50) = 29.57

PTKT: VNA

VNA xuất hiện cây nến marubozu và đồ thị giá đang bám biên trên Bollinger cho thấy mức biến động mạnh trong ngắn hạn. VNA có thể hướng lên vùng 37,500 khi mà RSI đang tiến vào vùng quá mua ngắn hạn nên khả năng rung lắc sẽ xuất hiện trong vài phiên tới.

Hỗ trợ: 29,500 / 20,000

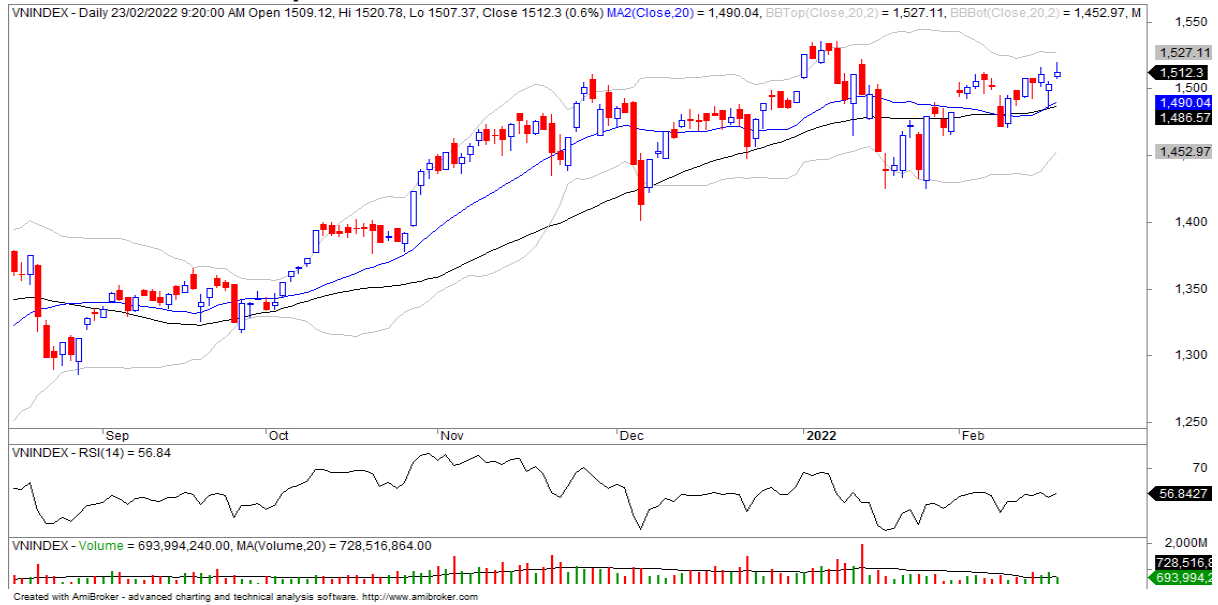
Kháng cự: 37,500 / 41,000





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1512.3	0.59%
VN30	1538.83	0.42%
VN Mid	2143.48	1.01%
VN Small	2092.55	1.15%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	442.54	1.87%
HN30	797.67	2.77%
VNX AllSh	1545.15	0.64%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	113.51	0.44%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1231.06	
Bán	1075.79	
GT ròng	155.27	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	19.82	
Bán	47.73	
GT ròng	-27.91	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	36.87	
Bán	14.69	
GT ròng	22.18	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GSP	1000	6.99%
DCM	2100	6.98%
DPM	3300	6.96%
PET	3350	6.96%
AGM	2950	6.93%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HUT	2500	9.96%
PVS	3000	9.93%
PVC	1600	9.88%
DNP	2000	9.71%
LHC	12900	8.90%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MKP	7184	11.09%
PXL	1309	7.79%
PFL	916	7.57%
PBC	1013	5.89%
PVP	978	5.65%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EIB	-2000	-5.71%
TNT	-600	-3.33%
KHP	-400	-2.42%
HAG	-250	-2.17%
SHI	-350	-2.02%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NDN	-200	-1.05%
IDJ	-300	-0.86%
BII	-100	-0.78%
NRC	-100	-0.44%
VC2	-100	-0.20%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SEA	-1915	-3.92%
BOT	-320	-2.42%
ODE	-1234	-2.08%
DTE	-307	-1.17%
FOX	-735	-1.01%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	410,782	
VHM	345,301	
VIC	312,743	
BID	232,692	
GAS	222,975	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	61,110	
KSF	32,400	
IDC	21,330	
NVB	17,651	
VCS	17,120	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	207,344	
BSR	82,873	
MCH	79,730	
VEA	58,588	
SSH	39,937	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVD	20,563,300	7,269,024
MBB	17,435,400	20,661,206
POW	16,988,300	19,089,424
MSB	16,253,900	6,828,206
TPB	16,076,300	6,992,288

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	27,927,863	8,694,241
CEO	5,504,330	6,850,707
KLF	5,211,832	6,636,891
HUT	4,905,863	2,065,851
PVC	4,355,005	1,175,874

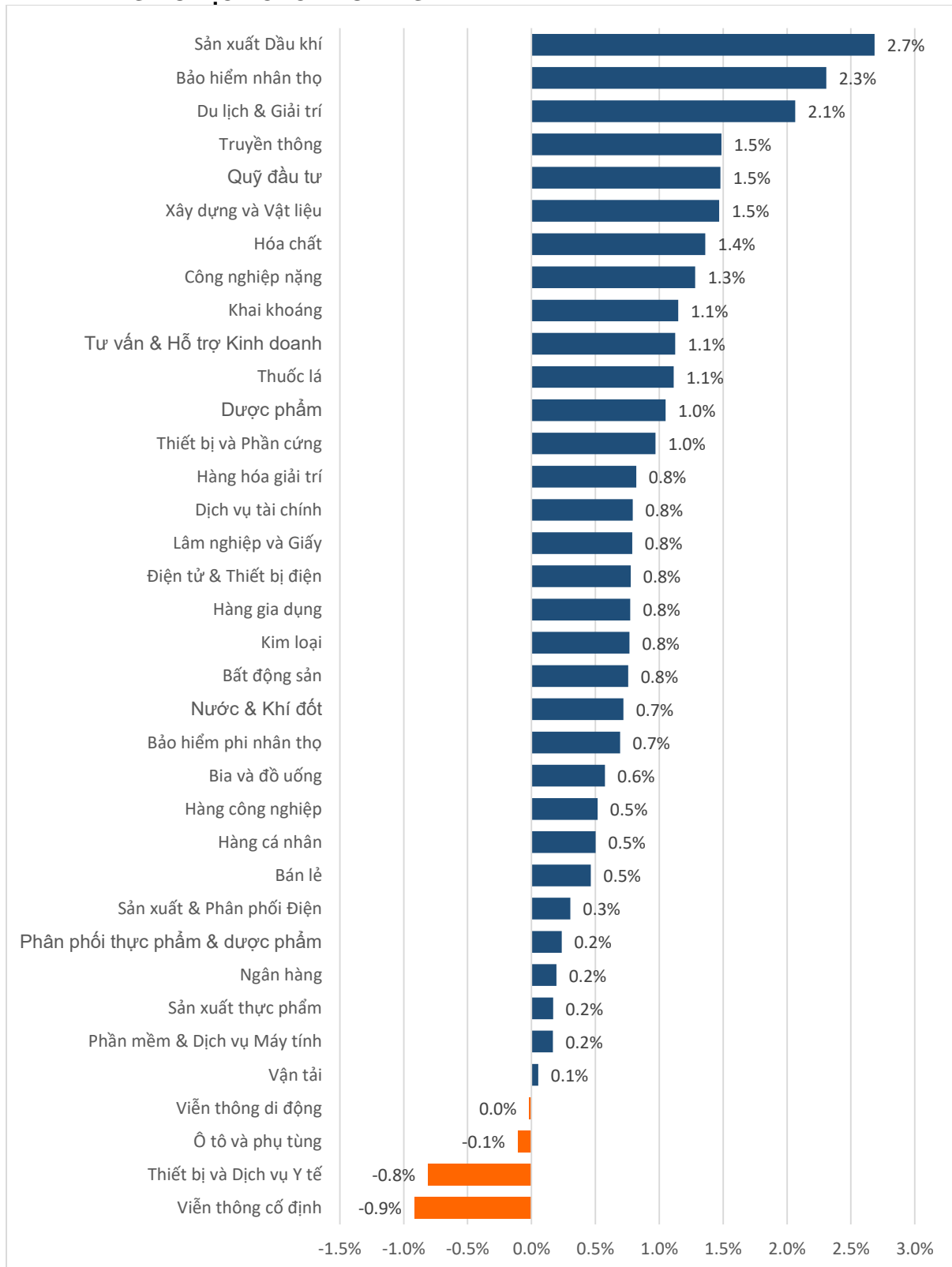
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	23,699,031	12,903,419
OIL	7,310,721	2,645,982
VHG	5,500,311	5,963,024
BVB	4,759,618	2,206,468
QTP	4,302,186	933,679

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



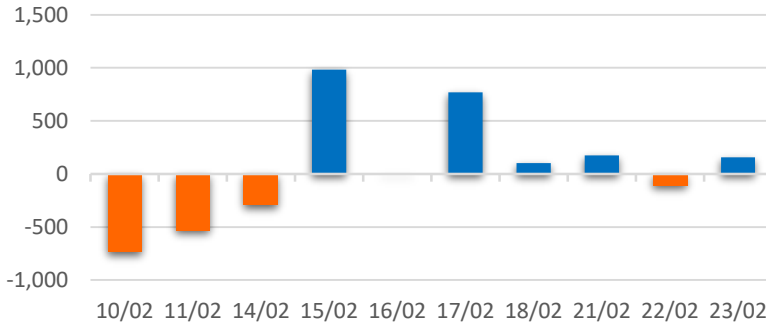
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

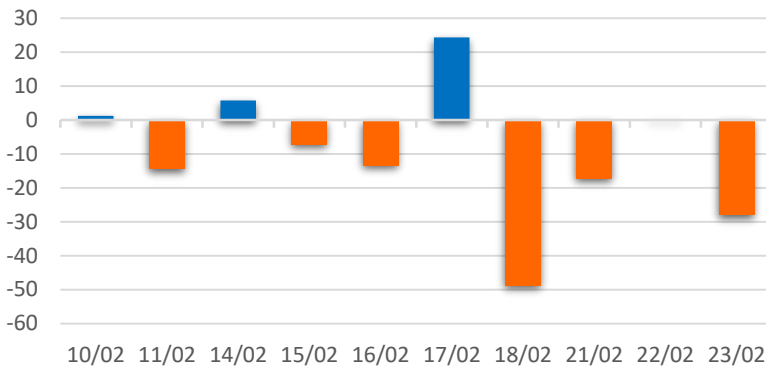
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DXG	78,394	PLX	63,729
VHM	58,942	NVL	36,006
GMD	52,346	FRT	31,047
HPG	49,778	DGC	23,100
KDH	27,784	VCB	22,693

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

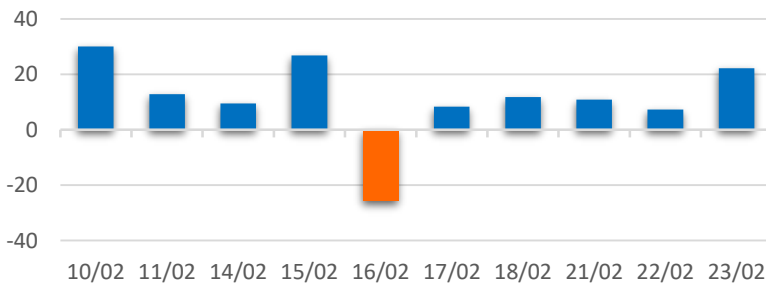
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	9,107	TNG	11,456
PLC	4,279	THD	7,921
CEO	2,308	DHT	871
VKC	1,703	L14	836
SCI	1,596	NSH	691

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	3,321	KHB	929
QTP	3,192	ABI	673
VEA	1,261	MCH	312
BVB	352	OIL	222
FOC	302	CSI	217

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



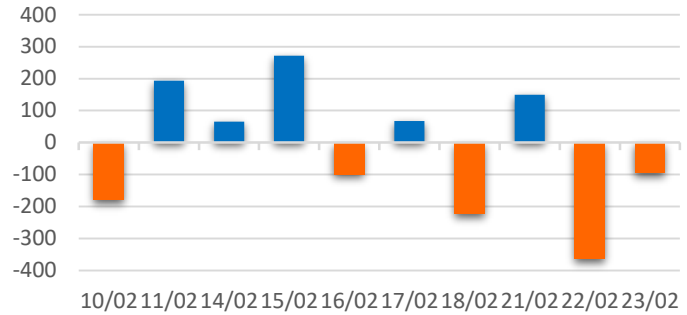
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

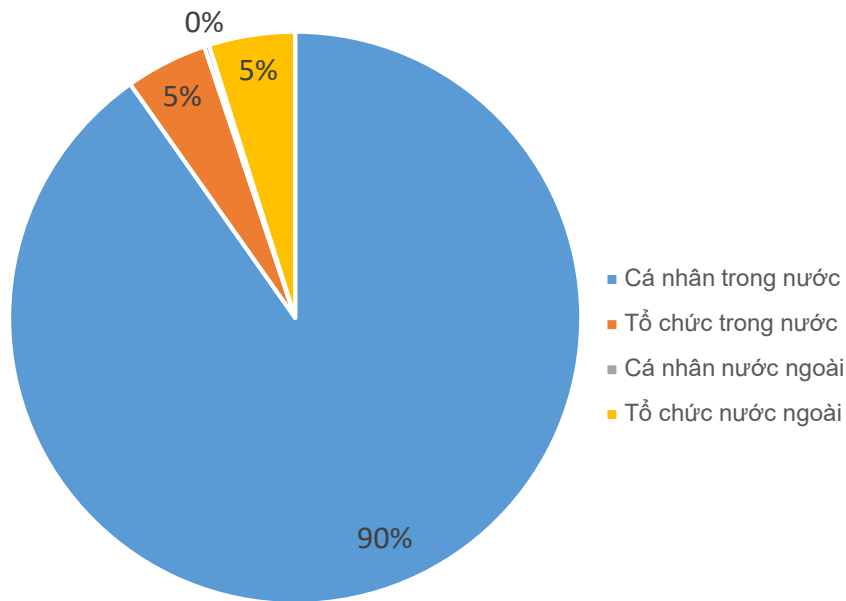
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CII	40,882	MWG	74,676
DGC	26,004	HPG	61,472
PLX	9,533	VPB	60,553
FUEVFVND	5,738	FPT	46,259
NKG	4,386	VHM	44,155

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

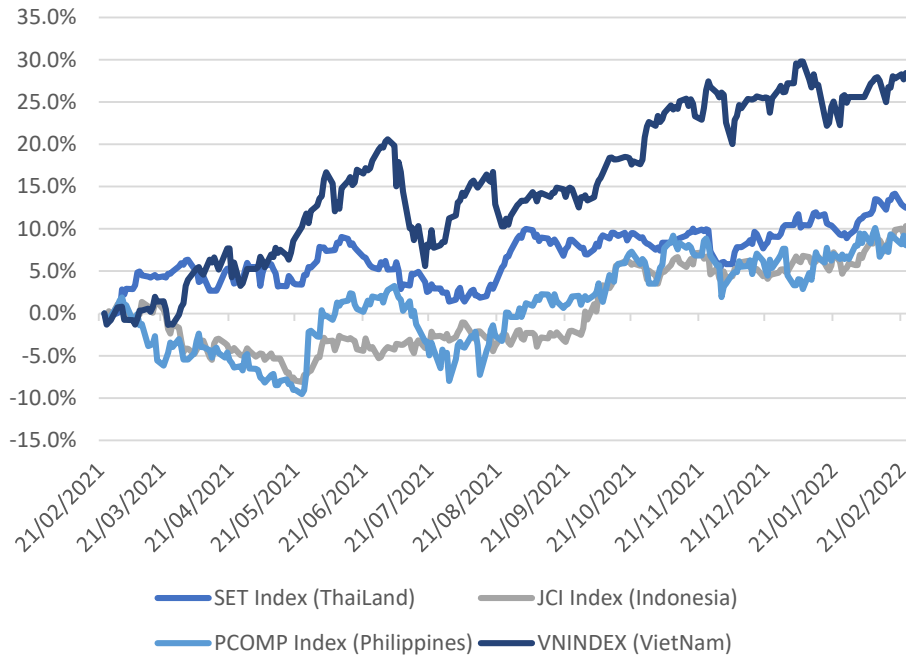


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

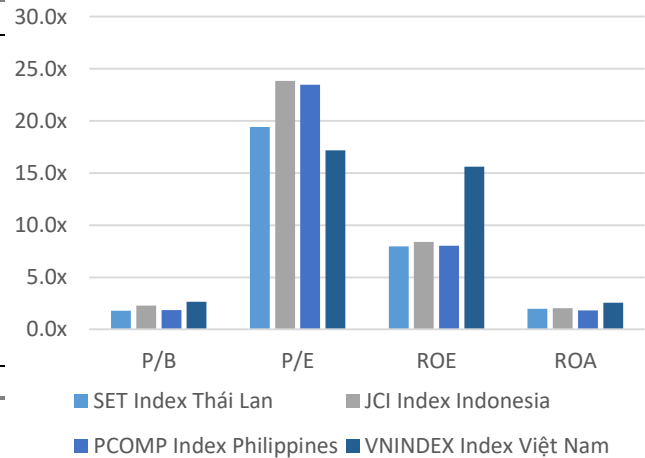
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

	Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B	1.8x	2.3x	1.9x	2.6x
P/E	19.4x	23.83	23.5x	17.2x
ROE	% 7.97	8.41	8.04	15.60
ROA	% 1.99	2.05	1.82	2.57
Vốn hóa	Tỷ USD 616.27	602.74	201.40	259.76
GTGD	Tỷ USD 2.60	0.79	0.10	1.18
LS cổ tức	% 2.61	1.95	1.49	1.10

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written